TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **248**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Hà Anh B, sinh năm 1982;
Địa chỉ: A Phan Văn K, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Min.

- Bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1979;
Địa chỉ: A Phan Văn K, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Min.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 8 năm 2024, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C có hai người con chung tên Nguyễn Diệu Đ(giới tính: Nam), sinh ngày 05/02/2011 và Nguyễn Ái M(giới tính: Nữ), sinh ngày 04/9/2012. Hai bên thoả thuận giao cho bà Nguyễn Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn Diệu Đ(giới tính: Nam), sinh ngày 05/02/2011 và Nguyễn Ái M(giới tính: Nữ), sinh ngày 04/9/2012. Ông Nguyễn Hà Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng là 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)*, mỗi trẻ 4.000.000 đồng/tháng vào ngày 05 dương lịch hằng tháng.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng mà ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C đã nộp theo biên lai thu số 0036264 ngày 29/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C đã nộp đủ lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 060/2008, đăng ký ngày 23/7/2008 tại Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn Diệu Đ(giới tính: Nam), sinh ngày 05/02/2011 và Nguyễn Ái M(giới tính: Nữ), sinh ngày 04/9/2012. Ông Nguyễn Hà Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng là 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng*), mỗi trẻ 4.000.000 đồng/tháng vào ngày 05 dương lịch hằng tháng.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ ngày 05 tháng 9 năm 2024 dương lịch cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Hồng C, nếu ông Nguyễn Hà Anh B không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Nguyễn Hà Anh B còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng mà ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C đã nộp theo biên lai thu số 0036264 ngày 29/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hà Anh B và bà Nguyễn Thị Hồng C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5 (GCNKH số 060/2008, đăng ký ngày 23/7/2008 tại Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi